

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HS-ST

Ngày: 20/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Thành

2. Bà Huỳnh Thị Bích Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Khánh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 05/11/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình M, sinh năm 1996 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Trần Thị T1; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Bị cáo có mặt).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Lê Quốc K, sinh năm 1990 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1968 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thị trấn D-R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người làm chứng:

1./ Ông Nguyễn Long H, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2./ Ông Võ Quốc H1, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

3./ Ông Huỳnh Thanh H2, sinh năm 1989 (Vắng mặt).
Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/4/2024, Nguyễn Đình M chở con ruột đi từ nhà cha mẹ vợ của M ở thôn L, xã H về nhà M ở thôn H, xã T, khi đến bên hông nhà thờ T3, xã T thì va chạm nhẹ với xe của Nguyễn Lê Quốc K nên hai bên xảy ra cãi nhau. Sau đó, M chở con đi về nhà còn K đến nhậu cùng nhóm bạn ở gần cổng thôn T, xã T. M đi về nhà thì thấy Nguyễn Long H đang chơi bóng chuyền ở sân cách nhà M khoảng 20m, M nói với H “đi lên đây với anh một chút”. Hỏi M có chuyện gì thì M nói “M đang chở con về đến ngã ba thôn T thì va chạm xe với một người đàn ông nên xảy ra cãi nhau”. H nghe vậy sợ xảy ra đánh nhau nên không đi cùng M đồng thời khuyên M đi về nhà. M không nói gì mà chạy về nhà lấy 01 dao tự chế (thường gọi là mác) dài 1,44m đi xe mô tô một mình tìm K. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi K đang nhậu cùng Võ Quốc H1, Huỳnh Thanh H2 và Nguyễn Thanh Q tại nhà của Quốc H1 gần ngã ba thôn T, xã T, lúc này Quốc H1 đi tắm còn K, Thanh H2 và Q ngồi nhậu thì M chạy xe mô tô đến dừng xe ngoài đường cách chỗ K ngồi khoảng 07m. M cầm mác đi vào cách K khoảng 05m thì K cầm 01 vỏ chai bia Miền T2 ném về phía M trúng vào vùng trán phía trên đầu chân mày trái của M chảy máu. M đưa tay trái bịt vết thương lại thì có vỏ chai bia ném trúng mu bàn tay phải đang cầm mác nhưng không bị thương tích gì. Thấy hai bên đánh nhau nên các bạn của K bỏ chạy còn M lấy tay trái bịt vết thương lại, còn tay phải cầm mác chạy đến cách K khoảng 1-1,5m chém 01 nhát chéo từ phải qua trái, từ trên xuống dưới theo hướng M đứng nhắm vào người K, K đưa tay phải lên đỡ thì trúng vào tay và mặt của K làm chảy máu. Ngay khi chém K xong thì M cầm mác bỏ chạy ra hướng QL1A nhưng do đã uống rượu, bia, bị thương tích chảy máu đuối sức nên ngã ngất xỉu gần đó, K bỏ chạy xuống khu vực địa nuôi tôm phía bên hông nhà thờ T3 trốn. Sau đó, cả hai được người dân đưa đi Bệnh viện khám điều trị.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 142/TgT ngày 06/6/2024 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Lê Quốc K là 14%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc gây nên.

- Tỷ lệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Lê Quốc K là:

- + Vùng thái dương trái hết sung nề, không dấu tích (00%)
- + Mắt trái hết sung bầm, không phát hiện dấu tích (00%)
- + Vết thương ngang má lên mũi bên trái sẹo sẹo liền tốt kích thước (6,8 x 0,3)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ (06%)
- + Vết thương ngang mặt trước 1/3 dưới cằm tay phải, sẹo liền tốt kích thước (5,5 x 0,3)cm (02%)

+ Gãy xương mũi, vách ngăn mũi (07%)

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 141/TgT ngày 06/6/2024 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình M là 10%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật vật tày gây ra.

- Tỷ lệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Đình M là:

+ Vết thương dọc đầu trong cung lông mày trán trái sọc liền lõm kích thước (4,5 x 0,1)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ (03%)

+ Mắt trái hết sung nề không phát hiện dấu tích (00%)

+ Mu bàn tay phải hết sung nề không dấu tích (00%)

+ Vỡ xoang trán trái (07%)

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đình M và bị hại anh Nguyễn Lê Quốc K đồng ý kết quả giám định và không có đề nghị hay yêu cầu gì.

Cáo trạng số 43/CT-VKSNH ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Đình M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đình M thừa nhận toàn bộ thương tích của anh Nguyễn Lê Quốc K là do bị cáo gây ra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình M về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ, khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình M từ 12 đến 15 tháng tù.

Về dân sự: Nguyễn Đình M và Nguyễn Lê Quốc K đều bị thương tích và phát sinh chi phí điều trị nên hai bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, Nguyễn Đình M bồi thường cho Nguyễn Lê Quốc K 25.000.000 đồng, Nguyễn Lê Quốc K bồi thường cho Nguyễn Đình M 10.000.000 đồng. Hai bên đã giao, nhận đủ số tiền và không có ý kiến, yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) cái móc tự chế dài 144cm, lưỡi bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 9,2cm, mũi nhọn, cán bằng kim loại tròn dài 102cm, đường kính 3,8cm, đây là hung khí mà Nguyễn Đình M dùng gây thương tích cho anh Nguyễn Lê Quốc K, hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô biển số 49T8-8138, Nguyễn Đình M sử dụng để đi gây thương tích cho anh Nguyễn Lê Quốc K là của ông Nguyễn Đình T. Ông T không biết mục đích mượn xe của M để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi của Nguyễn Lê Quốc K gây thương tích cho Nguyễn Đình M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Ngày 02/7/2024 Nguyễn Đình M có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Nguyễn Lê Quốc K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự mà chuyển xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với hành vi của Nguyễn Long H, H không biết và cũng không tham gia cùng với M gây thương tích cho anh Nguyễn Lê Quốc K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý là có căn cứ.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo hồi hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/4/2024, do có mâu thuẫn với anh Nguyễn Lê Quốc K nên Nguyễn Đình M đã dùng 01 dao tự chế (cây mác) chém 01 nhát trúng vào tay phải và phần mặt của anh K gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Đình M có năng lực trách nhiệm hình sự biết tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng cố ý gây thương tích cho anh Nguyễn Lê Quốc K hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ, khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội nói riêng, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3]. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài căn cứ giảm nhẹ trên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ khác.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt để thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Đình M và Nguyễn Lê Quốc K đều bị thương tích. Hai bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, Nguyễn Đình M bồi thường cho Nguyễn Lê Quốc K 25.000.000 đồng, Nguyễn Lê Quốc K bồi thường cho Nguyễn Đình M 10.000.000 đồng. Hai bên đã giao, nhận đủ số tiền và không có ý kiến, yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cái móc tự chế dài 144cm, lưỡi bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 9,2cm, mũi nhọn, cán bằng kim loại tròn dài 102cm, đường kính 3,8cm, đây là hung khí mà Nguyễn Đình M dùng gây thương tích cho anh Nguyễn Lê Quốc K, hiện không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2024.

[7] Xe mô tô biển số 49T8-8138, Nguyễn Đình M sử dụng để đi gây thương tích cho anh Nguyễn Lê Quốc K là của ông Nguyễn Đình T, ông T không biết mục đích mượn xe của M để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Lê Quốc K gây thương tích cho Nguyễn Đình M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Ngày 02/7/2024 Nguyễn Đình M có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Nguyễn Lê Quốc K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự mà chuyển xử phạt hành chính là có căn cứ.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Long H, H không biết và cũng không tham gia cùng với M gây thương tích cho anh Nguyễn Lê Quốc K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình M 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cái móc tự chế dài 144cm, lưỡi bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 9,2cm, mũi nhọn, cán bằng kim loại tròn dài 102cm, đường kính 3,8cm.

Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2024

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 61, Điều 62, Điều 65 và Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lan

